TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THANH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **540** /2019/QĐST- HNGĐ	*Thanh xuân, ngày 26 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 609/2019/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2019, về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn; gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Lưu Đình T - Sinh năm 1972

HKTT: Tổ 14B, Ngõ Cột Cờ, phường Đ, quận H, Tp Hà Nội

Bà Đặng Thị L - Sinh năm 1976

HKTT: Tổ 14B, Ngõ Cột Cờ, phường Đ, quận H, Tp Hà Nội

Hiện tạm trú tại: Số 30, Ngõ 14, tổ 22, phường K, quận T, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Ông Lưu Đình T và bà Đặng Thị L thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông T, Bà L xác nhận có 03 con chung là Lưu Hồng N, ngày 10/9/1999; Lưu Phúc T, sinh ngày 21/7/2010; Lưu Minh Đ, sinh ngày 21/7/2010. Sau ly hôn hai bên thỏa thuận Bà L trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Lưu Phúc T và Lưu Minh Đ, Ông T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho Bà L cho đến khi cả hai con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị Lưu Hồng N đã trưởng thành trên 18 tuổi, ở với ai do chị quyết định.

[3] Về tài sản và nhà ở chung: Ông T, Bà L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Các vấn đề khác: Ông T, Bà L không yêu cầu nên không xét.

[5] Về lệ phí: Ông T, Bà L mỗi người tự nguyện chịu 150.000đồng lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lưu Đình T và bà Đặng Thị L.

- *Về con chung*: Ông T, Bà L có 03 con chung là Lưu Hồng N, ngày 10/9/1999; Lưu Phúc T, sinh ngày 21/7/2010; Lưu Minh Đ, sinh ngày 21/7/2010. Sau ly hôn giao cho Bà L trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Lưu Phúc T và Lưu Minh Đ. Tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con cho Ông T cho đến khi cả hai con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị Lưu Hồng N đã trưởng thành trên 18 tuổi, ở với ai do chị quyết định.

Ông T được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Ông T, Bà L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Ông T, Bà L mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Ông T, Bà L đã nộp theo biên lai số 0006509 ngày 12/11/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân;
- Nơi cấp ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LƯU VIẾT HIỂU